

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN - TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-TCS-HĐQT

Cửa Ông, ngày tháng 4 năm 2026

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

Về việc báo cáo chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS và Người quản lý khác Công ty năm 2025; Đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS và Người quản lý khác Công ty năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Than Cao Sơn -TKV

- Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền lương đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

- Căn cứ Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước;

- Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về việc quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 của TKV về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương áp dụng trong TKV, trong đó quy định cụ thể mức lương cơ bản của người quản lý tại Phụ lục số 04;

- Căn cứ Quyết định số 1809/QĐ-TKV ngày 26/9/2024 của TKV về việc ban hành Quy chế quản lý người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại các doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 30/7/2025.

- Căn cứ Tờ trình số 1615/TTr-TCS-TCLĐ ngày 09/3/2026 của Giám đốc Công ty về việc Chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên độc lập HĐQT và Người quản lý khác Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo kết quả chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS, người quản lý khác Công ty năm 2025 và đề xuất mức chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS, người quản lý khác Công ty năm 2026, nội dung như sau:

**1. Chi trả tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS, người quản lý khác Công ty năm 2025.**

*DVT: 1000 đồng*

TT	Chức danh	Số người	Lương		Thù lao, phụ cấp		Ghi chú
			Người	Tiền	Người	Tiền	
1	Thành viên HĐQT	06			06	250.020	
2	Thành viên BKS	07			07	265.200	
3	Thành viên độc lập HĐQT	01			01	109.500	
4	Người quản lý khác	09	09	2.990.160			
	<b>Cộng</b>			<b>2.990.160</b>		<b>624.720</b>	

## 2. Đề xuất mức tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS, người quản lý khác Công ty năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 1471/QĐ-TKV ngày 14/8/2024 về việc ban hành hướng dẫn cơ chế trả lương và mức tiền lương áp dụng trong nội bộ TKV; Theo đó mức tiền lương của Người quản lý doanh nghiệp của Công ty được xếp vào (nhóm II-hạng I) trong bảng Phụ lục 04 của Quyết định. Theo đó mức tiền thù lao cho thành viên HĐQT, Thành viên BKS kiêm nhiệm sẽ được quyết toán và hưởng tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của chức danh quản lý chuyên trách. Mức tiền lương thực hiện của Thành viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách được quyết toán căn cứ vào kết quả SXKD của Công ty;

Căn cứ công văn số 7138/TKV-KH ngày 12/12/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than khoáng sản Việt Nam về việc thông báo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2026 và Căn cứ mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2025 của Người quản lý và các chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch của năm 2026 so với thực hiện năm 2025;

Giám đốc Công ty đề xuất mức tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026 của các chức danh Người quản lý Công ty, tiền thù lao và phụ cấp cho thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên độc lập HĐQT năm 2026 của Công ty, cụ thể như sau:

a) Thù lao của các thành viên HĐQT và thành viên BKS kiêm nhiệm:

TT	Chức danh	Mức lương hạng I nhóm II (đ/người/tháng)	Mức thù lao (phụ cấp) (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	25.700.000	$25.700.000 \times 1 \times 20\% = 5.140.000$
2	Thành viên HĐQT	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$
3	Trưởng BKS	22.900.000	$22.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.580.000$
4	Thành viên BKS	21.900.000	$21.900.000 \times 1 \times 20\% = 4.380.000$

b) Thù lao (phụ cấp) của thành viên độc lập HĐQT Công ty năm 2026:

TT	Chức danh	Mức thù lao (phụ cấp) (đ/người/tháng)	Mức thù lao (phụ cấp) năm 2026 (đồng)
1	Thành viên độc lập HĐQT	21.900.000	262.800.000

c) Mức Tiền lương Người quản lý Công ty:

TT	Chức danh	Số lượng (người)	TLBQ 1 tháng TH năm 2025 (1000đ)	TL KH 1 tháng năm 2026 (1000đ)	Quỹ lương KH năm 2026 (1000đ)
1	Giám đốc	1	44.460	37.050	444.600
2	Phó giám đốc	4	157.680	131.400	1.576.800
3	Kế toán trưởng	1	36.000	30.000	360.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>6</b>	<b>238.140</b>	<b>198.450</b>	<b>2.381.400</b>

Nguồn tiền thù lao (phụ cấp) của thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên độc lập HĐQT được hạch toán vào chi phí SXKD doanh năm 2026. Nguồn tiền lương

người quản lý Công ty căn cứ vào kết quả thực hiện KHSXKD năm 2026 quyết toán quỹ tiền lương theo quy định của Nhà nước và được hạch toán quỹ lương theo quy định.

### **3. Phương thức chi trả.**

Hàng tháng căn cứ vào thực tế tổ chức sản xuất và kết quả thực hiện SXKD của Công ty các thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên độc lập HĐQT và người quản lý được tạm ứng không quá 80% mức tiền lương, thù lao, phụ cấp tháng đó; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả thực hiện KHSXKD của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Than Cao Sơn - TKV xem xét thông qua./.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Khấn**